

Số: 157/BC-UBND

Phụ Dục, ngày 21 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO

Tổ chức Sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp

I. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH

1. Đặc điểm tình hình

Xã Phụ Dục được hợp nhất từ 05 đơn vị xã, thị trấn; An Ninh, An Thanh, An Mỹ, An Vũ và Thị trấn An Bài, với diện tích 33,16 km² và tổng dân số trên 42.522 nhân khẩu, Toàn xã có 33 thôn, 16 trường học, 05 trạm y tế; có 01 Bệnh viện Đa khoa (BVĐK Phụ Dục), đóng trên địa bàn. Phía Đông giáp với Thành Phố Hải Phòng, Phía Nam giáp với xã Tân Tiến, Phía Tây, phía Bắc giáp với xã Đồng Bằng. Trên Địa bàn xã có khu Công nghiệp Cầu Nghìn và Khu Công nghiệp Thaco Thái Bình và có cụm công nghiệp Quý Ninh, cụm công nghiệp An Vũ là xã phát triển về lĩnh vực thương mại và dịch vụ, có tiềm năng tốt về phát triển kinh tế - xã hội.

Từ khi sáp nhập đến nay, trong bối cảnh có những thuận lợi nhưng cũng không ít khó khăn (*tình hình thế giới phức tạp, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn gay gắt hơn, xung đột tại một số khu vực chưa chấm dứt; lạm phát, giá vàng tăng cao...*) song được sự quan tâm của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, kịp thời, hiệu quả của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, sự vào cuộc cả hệ thống chính trị, cùng với sự nỗ lực của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân toàn xã trong triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, văn bản chỉ đạo của Trung ương về sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm của xã trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng ... qua 01 năm sáp nhập xã đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển kinh tế của địa phương.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, công tác tuyên truyền.

UBND xã đã tổ chức công bố Nghị quyết số 1666/2025/UBTVQHQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Hưng Yên năm 2025; tổ chức các cuộc họp để chỉ đạo, điều hành hoạt động của UBND xã trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở Nội vụ và các sở, ngành có liên quan.

Thực hiện nghiêm túc việc tiếp nhận, quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên. Sau khi tiếp nhận văn bản, địa phương đã kịp thời ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo phù hợp với tình hình thực tế của xã; phân công rõ trách nhiệm cho từng bộ phận, cá nhân phụ trách; đảm bảo tính kịp thời, thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.

Định kỳ tổ chức họp Hội nghị thành viên ủy ban nhân dân xã, ban hành các thông báo kết luận chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ đến các cơ quan, đơn vị và các thôn trên địa bàn xã.

- Công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp:

+ Trong quá trình vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát được UBND xã Phú Dục xác định là nhiệm vụ trọng tâm nhằm đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành từ cấp tỉnh đến cơ sở. Thời gian qua, các sở, ban ngành cấp tỉnh đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn, phân công đầu mối hỗ trợ các xã trong việc triển khai nhiệm vụ theo lĩnh vực quản lý. UBND xã Phú Dục đã chủ động phối hợp tiếp nhận và thực hiện, bước đầu bảo đảm duy trì hoạt động hành chính ổn định, không bị gián đoạn.

Công tác tuyên truyền trên cổng thông tin điện tử; Website, Portal...đài truyền thanh.... Và các nền tảng xã hội đảm bảo 100% đúng nội dung, trọng tâm của công tác tuyên truyền.

Sự phối kết hợp giữa HĐND và UBND, UBMTTQ xã và các cơ quan chuyên môn và cơ chế chỉ đạo, điều hành thường xuyên của UBND tỉnh với UBND cấp xã. Sự chỉ đạo của UBND cấp tỉnh, sự phối kết hợp chặt chẽ, đảm bảo vận hành chính quyền 02 cấp thông suốt.

3. Việc triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện nhiệm vụ theo kết luận của Bộ Chính trị, ban Bí thư, các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật của trung ương về chính quyền địa phương 02 cấp.

Trên cơ sở các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư số 174, 177, 178, 179, 183, 186, 192, 195, 202 về tình hình, kết quả hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, UBND xã đã kịp thời tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các phòng, ban, đơn vị. Công tác tuyên truyền được thực hiện đồng bộ thông qua các cuộc họp chuyên đề, sinh hoạt chi bộ và hệ thống thông tin cơ sở, qua đó nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong việc triển khai chính quyền địa phương 2 cấp, bảo đảm thống nhất, thông suốt trong tổ chức và hoạt động.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phân công nhiệm vụ của từng phòng, ban, đơn vị chuyên môn, đảm bảo rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. UBND xã đã tập trung rà soát toàn diện các nhiệm vụ được giao, các nhiệm vụ tồn đọng, chuyển tiếp từ các đơn vị cũ trước sáp nhập; tổ chức phân công rõ trách nhiệm từng đơn vị, cá nhân phụ trách; xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, bảo đảm các nhiệm vụ được triển khai đầy đủ, đúng tiến độ và đúng quy định.

II. KẾT QUẢ SAU 01 NĂM VẬN HÀNH

1. Kết quả thực hiện

1.1. Tổ chức bộ máy và nhân sự

- Về sắp xếp, tổ chức bộ máy:

Ngay khi đi vào vận hành từ ngày 01/7/2025, UBND xã đã kịp thời ban hành 04 Đề án thành lập các phòng chuyên môn và Trung tâm thuộc UBND xã; bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tiếp nhận, phân công công tác đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời, tổ chức tiếp nhận nguyên trạng các đơn vị sự nghiệp công lập (gồm 16 đơn vị sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo).

- Về sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập:

UBND xã Phụ Dực về việc tiếp nhận các trường Trung học cơ sở, Tiểu học, Mầm non công lập về trực thuộc UBND xã Phụ Dực quản lý, xã Phụ Dực có 16 trường học.

+ Các đơn vị sự nghiệp được nhà nước đảm bảo 100% kinh phí hoạt động.

1.2 Về công tác nhân sự

- Căn cứ Quyết định số 805/QĐ-UNND ngày 09/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tạm giao biên chế cán bộ, công chức, lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ trong các cơ quan, tổ chức hành chính tỉnh Hưng Yên năm 2026, tổng số biên chế công chức của khối Chính quyền được giao là 45 biên chế, tổng số biên chế có mặt đến thời điểm hiện tại là 38 biên chế.

- Trình độ Thạc sĩ: 04/38, chiếm 10,52%; Đại học: 34/38, chiếm 89,48%; . Lý luận chính trị: Cao cấp: 05/38, chiếm 13,15 %; Trung cấp: 32/38, chiếm 84,22%; Sơ cấp: 01/38, chiếm 02,63%. Quản lý nhà nước; Chuyên viên chính: 07/38, chiếm 18,42%; Chuyên viên: 31/38, chiếm 81,58%).

- Cơ cấu theo giới tính: 22 Nam (chiếm 57,90%); 16 Nữ (chiếm 42,10%).

- **Hội đồng nhân dân xã:**

+ 01 Phó Chủ tịch, 02 Phó ban, 02 chuyên viên giúp việc cho Hội đồng nhân dân thuộc biên chế của Văn phòng HĐND và UBND xã.

- **Ủy ban nhân dân xã:**

+ 01 Chủ tịch UBND; 02 Phó Chủ tịch UBND

- **Văn phòng HĐND và UBND xã: 07 công chức**

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm: 09/09 công chức;

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo chưa phù hợp với vị trí việc làm: 0/9 công chức;

- **Phòng Văn hóa – Xã hội: 10 công chức**

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm: 10/10 công chức.

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo chưa phù hợp với vị trí việc làm: 0/10 công chức.

- **Phòng Kinh tế: 07 công chức**

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm: 07/07 công chức;

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo chưa phù hợp với vị trí việc làm:

0/07 công chức;

- **Trung tâm phục vụ hành chính công: 01 phó Giám đốc trung tâm PV.HCC và 05 công chức**

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm: 05/05 công chức;

+ Số lượng công chức có trình độ đào tạo chưa phù hợp với vị trí việc làm: 0/05 công chức;

- **Biên chế được giao:** 45 biên chế; hiện có mặt: 38 biên chế, còn thiếu 07 biên chế về cơ bản đáp ứng đủ so với khối lượng, tính chất công việc mới.

- Việc bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sau khi sắp xếp đơn vị hành chính:

+ Cán bộ, công chức cấp xã được bố trí về cơ bản đảm bảo về chuyên môn, vị trí việc làm, sau sáp nhập xã; Ủy ban nhân dân xã đã thực hiện việc rà soát vị trí việc làm, trình độ chuyên môn đào tạo của tổng thể cán bộ, công chức. Thực hiện điều động 02 công chức từ Ban Quân sự sang khối Chính quyền.

+ Số lượng công chức hiện có mặt cơ bản có trình độ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới;

+ Khó khăn lớn nhất về nhân lực ở lĩnh vực chuyển đổi số thiếu chuyên viên có trình độ công nghệ thông tin.

+ Phương án bảo đảm nhân sự: Hiện tại, UBND xã đã bố trí công chức kiêm nhiệm công tác công nghệ thông tin để duy trì hoạt động, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cho công chức hiện có để đáp ứng yêu cầu công việc trong giai đoạn chuyển đổi số.

1.3. Về sắp xếp thôn, tổ dân phố và người hoạt động không chuyên trách tại thôn, tổ dân phố

- **Từ ngày 01/7/2025 đến tháng 29/07/2025:** có 21 thôn, 12 tổ dân phố.

- **Từ tháng 08/2025 đến nay:** Hiện nay xã phụ dực có 33 thôn.

- Tổng số lượng cán bộ không chuyên trách của thôn là **66 người**, 03 chức danh, cụ thể:

+ Bí thư chi bộ: **33 người** (kiêm nhiệm Trưởng ban công tác mặt trận dân cư)

+ Trưởng thôn: **33 người** (kiêm nhiệm thôn Đội trưởng);

- Thực hiện việc khoán kinh phí chi phụ cấp theo định mức cho người hoạt động không chuyên trách cấp xã và thôn đúng theo quy định.

* ***Tình hình, kết quả giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hoạt động không chuyên trách sau sắp xếp.***

- **Đối với cán bộ, công chức, người lao động:** Sau ngày 01/7/2025 UBND xã đề nghị giải quyết 04 trường hợp nghỉ việc thực hiện chế độ, chính sách theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, trong đó:

+ Đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: **04** trường hợp;

+ Đã chi trả chế độ: **04** trường hợp (đạt 100%);

- **Đối với người hoạt động không chuyên trách cấp xã:**

+ Trước sáp nhập 5 xã (thị trấn An Bài, xã An Ninh, xã An Vũ, xã An Thanh,

xã An Mỹ) để thành lập xã phụ Dục đã có **22 trường hợp** người hoạt động không chuyên trách có quyết định phê duyệt thực hiện chế độ chính sách theo Nghị định 154/2025/NĐ-CP (*Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 24/3/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc bổ sung kinh phí cho các xã, phường để thực hiện chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã theo nghị định 154/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của chính phủ*); 14 người có nguyện vọng tiếp tục công tác hiện tại đã được UBND xã bố trí tạm thời thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ cho các Phòng chuyên môn thuộc UBND xã, Đảng và đoàn thể xã trong đó 07 người bố trí tạm thời khối Chính quyền (nhân viên thúy, đài truyền thanh); 07 người bố trí Đảng, đoàn thể (ban xây dựng Đảng và phó các đoàn thể).

- Về năng lực, chất lượng: Đa số người hoạt động không chuyên trách ở xã có tinh thần trách nhiệm, nắm bắt công việc nhanh. Về trình độ chuyên môn được đào tạo bài bản theo đúng vị trí đảm nhiệm, chủ yếu làm việc dựa vào kinh nghiệm thực tiễn 08 người HĐKCC có bằng Đại học; 04 người HĐKCC có bằng Trung cấp ; 02 người HĐKCC không có bằng cấp.

1.4. Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức:

+ Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện tương đối nghiêm túc, đúng kế hoạch.

+ Một số cán bộ, công chức, viên chức đã được cử tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng hành chính, chuyển đổi số, lý luận chính trị... góp phần nâng cao năng lực thực thi công vụ.

+ Việc cập nhật kiến thức, kỹ năng mới (như sử dụng phần mềm quản lý hành chính, cổng dịch vụ công, công tác cải cách hành chính...) bước đầu đã được triển khai và có chuyển biến tích cực.

+ Đội ngũ cán bộ trẻ có ý thức tự học, tự rèn luyện, từng bước thích ứng với yêu cầu mới trong quản lý nhà nước ở cơ sở.

*** Đánh giá:**

- Ưu điểm:

+ Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính, địa phương đã cơ bản ổn định tổ chức bộ máy, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo đúng hướng dẫn.

+ Việc bố trí nhân sự phù hợp với vị trí việc làm, đảm bảo tính kế thừa và ổn định.

+ Đội ngũ cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách có ý thức trách nhiệm, chủ động trong công việc, góp phần đảm bảo hoạt động quản lý nhà nước ở địa phương không bị gián đoạn.

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Chưa có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin, ảnh hưởng đến công tác chuyển đổi số.

+ Việc bố trí kiêm nhiệm tại một số vị trí chưa thực sự phù hợp với năng lực cán bộ công chức, dẫn đến hiệu quả công việc chưa cao.

- Giải pháp khắc phục:

+ Tiếp tục rà soát, đánh giá lại đội ngũ nhân sự hiện có để bố trí phù hợp, đảm bảo đúng người, đúng việc.

+ Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, người không chuyên trách.

- **Kiến nghị, đề xuất:** Căn cứ vào nhu cầu thực tế về công tác quản lý, điều hành, tình hình vận hành tại UBND xã nhằm đảm bảo ổn định tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở, Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị Sở Nội vụ xem xét, giữ bố trí biên chế công chức đủ theo biên chế được giao.

Trung tâm Dịch vụ tổng hợp: Bố trí viên chức phù hợp với vị trí việc làm

1.5. Thi đua khen thưởng

UBND xã ban hành Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 24/07/2025 về việc thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã Phú Dục

Tổng kết khen thưởng các tập thể, cá nhân đạt nhiều thành tích đóng góp trong phong trào thi đua yêu nước năm 2025. Có 86 tập thể, 147 cá nhân được tuyên dương, khen thưởng.

Tổ chức sơ kết, tổng kết phong trào được thực hiện định kỳ, đảm bảo hiệu quả thiết thực, có sự đánh giá, rút kinh nghiệm và định hướng cho thời gian tiếp theo.

Công tác khen thưởng được thực hiện kịp thời, công khai, minh bạch, đúng đối tượng, chú trọng đến người lao động trực tiếp và các cá nhân có thành tích đột xuất. Các gương điển hình tiên tiến được phát hiện thông qua thực tiễn phong trào, được lựa chọn, bồi dưỡng và giới thiệu nhân rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua các buổi sinh hoạt, hội nghị. Qua đó góp phần lan tỏa tinh thần thi đua, tạo động lực thúc đẩy phát triển toàn diện.

1.6. Phân cấp, phân quyền, ủy quyền và việc sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền

Trên cơ sở các quy định của Trung ương, Bộ, ngành, và hướng dẫn của Tỉnh về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền theo các ngành, lĩnh vực; UBND xã đã chủ động tổ chức rà soát toàn diện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị trực thuộc; qua đó, xác định rõ phạm vi quản lý nhà nước giữa cấp tỉnh và cấp xã. Hiện nay, hầu hết các chức năng, nhiệm vụ trước đây thuộc thẩm quyền cấp huyện đã được chuyển giao về cấp xã thực hiện, đã tạo chuyển biến tích cực, góp phần rút ngắn thời gian giải quyết công việc, nâng cao tính chủ động của chính quyền cơ sở, đặc biệt là trong lĩnh vực Đất đai, Xây dựng, Quy hoạch, Tài chính – Ngân sách, Nội vụ, Lao động – Thương binh và Xã hội, Tư pháp – Hộ tịch,.... Song song đó, chính quyền địa phương tiếp tục giải quyết các công việc tồn đọng của các xã cũ; duy trì mối quan hệ mật thiết với thôn, tăng cường giải quyết thủ tục hành chính và phục vụ người dân, doanh nghiệp tại cơ sở, bảo đảm không để gián đoạn hoạt động quản lý, điều hành.

Tuy nhiên, qua rà soát cho thấy vẫn còn tồn tại một số nội dung chồng chéo, chưa rõ ràng về thẩm quyền, nhất là đối với các lĩnh vực liên ngành hoặc các nhiệm vụ mới phát sinh sau sắp xếp tổ chức bộ máy. Một số quy định chưa được điều chỉnh kịp thời dẫn đến tình trạng lúng túng trong tổ chức thực hiện,... Trước thực tế

đó, UBND xã đã tích cực phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên để kịp thời xin ý kiến hướng dẫn, tháo gỡ vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; đồng thời chủ động tổng hợp các khó khăn, bất cập phát sinh để báo cáo, đề xuất điều chỉnh. Công tác tiếp nhận, xử lý các kiến nghị của cơ quan, đơn vị được thực hiện nghiêm túc, góp phần từng bước nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng phục vụ người dân.

1.7. Lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo

Tình hình an ninh tôn giáo trên địa bàn xã cơ bản ổn định, không xảy ra những vấn đề phức tạp.

Dân tộc, tôn giáo được cấp ủy Đảng, chính quyền, các cơ quan, ban, ngành đoàn thể quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo. UBND xã thực hiện tốt công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo, chính sách an sinh xã hội, các chính sách được tổ chức triển khai kịp thời, dân chủ, công khai minh bạch, đúng đối tượng.

1.8. Về cơ sở vật chất, hỗ trợ nhà ở, trang thiết bị và tài sản công

- Về cơ sở vật chất :

UBND xã đã bố trí 38/38 máy tính, máy in phục vụ và một số máy Scan phục vụ cho công chức làm việc cơ bản đảm bảo.

- Các trang bị máy tính của công chức đa số là hệ thống máy cũ của các đơn vị trước sát nhập đã qua sử dụng, có cấu hình thấp, khó khăn cho truy cập các trang Web, và thực hiện các thao tác trên môi trường điện tử.

Về cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa vẫn được đưa vào sử dụng và khai thác

- Về nhà công vụ: Chưa có nhà công vụ cho công chức

1.9. Số hóa tài liệu, lưu trữ

- Hiện tại, bộ phận văn thư lưu trữ của xã Phụ Dực đang dùng phần mềm quản lý văn bản.

- Ủy ban nhân dân xã đã hoàn tất việc tiếp nhận hồ sơ, tài liệu của Ủy ban nhân dân 5 xã (cũ) (thị trấn An Bài, xã An Ninh, xã An Vũ, xã An Thanh, xã An Mỹ) trước sáp nhập.

- Tiếp nhận tài liệu của 05 đơn vị cấp xã (cũ) về Kho lưu trữ là 375,4 mét.

- Đối với các hồ sơ công việc chưa hoàn thành, các cơ quan đơn vị hành chính cũ đã chủ động bàn giao cho cơ quan đơn vị hành chính mới để tiếp tục giải quyết theo quy định.

- Tài liệu được quản lý và bảo quản tại kho lưu trữ chuyên dụng, diện tích 50 m², được xây dựng kiên cố, có hệ thống cửa khóa an toàn. Trang thiết bị bảo quản tài liệu trong kho: 5 kệ (2m²/kệ) và 06 tủ (2m²/tủ); quạt trần; các thiết bị cho công tác PCCC (bình cứu hỏa, CO₂...); thường xuyên thực hiện vệ sinh, tại kho lưu trữ để bảo quản an toàn tài liệu lưu trữ theo quy định.

Việc ký số văn bản điện tử, hồ sơ điện tử đảm bảo theo quy định, đúng trình tự.

- Khó khăn trong tiếp nhận, xử lý văn bản sau bỏ huyện là cấp trung gian:

Khối lượng văn bản đến tăng đột biến do không còn khâu trung gian cấp huyện, UBND xã phải trực tiếp tiếp nhận văn bản từ UBND tỉnh và các sở, ngành, dẫn đến tình trạng quá tải.

+ Hệ thống phần mềm quản lý văn bản dùng chung tuy đã triển khai nhưng còn chưa đồng bộ, đôi khi xảy ra tình trạng chậm, lỗi, gây ảnh hưởng đến tiến độ luân chuyển, ký số và cập nhật. Nguồn nhân lực văn thư – lưu trữ ở xã còn mỏng, trong khi khối lượng công việc tăng cao, dễ phát sinh sai sót hoặc chậm trễ trong xử lý.

+ Khối lượng hồ sơ tiếp nhận từ các xã cũ rất lớn, hầu hết là hồ sơ chưa được chỉnh lý.

- Kiến nghị: Hướng dẫn, hỗ trợ chỉnh lý và số hóa tài liệu của 05 xã cũ trước sáp nhập, bố trí kinh phí để thực hiện chỉnh lý và số hóa tài liệu nêu trên.

2. Về công nghệ, chuyển đổi số, thủ tục hành chính

2.1. Về công nghệ, chuyển đổi số

+ Hạ tầng kỹ thuật: Cơ quan đã được trang bị hệ thống máy chủ, máy tính, mạng nội bộ và kết nối Internet đảm bảo phục vụ hoạt động chuyên môn; mạng truyền số liệu chuyên dùng được kết nối ổn định đến 100% đơn vị.

+ Trang thiết bị: Máy tính được trang bị cho 100% công chức, viên chức; có máy scan, máy in, thiết bị bảo mật phục vụ xử lý hồ sơ điện tử.

+ Nhân lực CNTT: Có cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm phụ trách công nghệ thông tin được tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến.

+ Phần mềm dùng chung: Sử dụng các hệ thống phần mềm quản lý văn bản, một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, thư điện tử công vụ, chữ ký số... đồng bộ theo quy định.

+ Hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đang hoạt động ổn định; các thủ tục hành chính đều được cung cấp trực tuyến. Tuy nhiên, một số hệ thống phần mềm chưa liên thông hoàn toàn; tốc độ xử lý chậm vào giờ cao điểm; dữ liệu đồng bộ chưa đầy đủ.

+ Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến: Ước đạt 99,73% so với tổng số hồ sơ tiếp nhận.

+ Khó khăn: Một số người dân, tổ chức chưa quen thao tác trực tuyến; còn thói quen nộp hồ sơ trực tiếp.

*** Đánh giá:**

- Ưu điểm, kết quả đạt được:

+ Hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ thông tin được đầu tư, nâng cấp đáp ứng yêu cầu triển khai công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số.

+ 100% cán bộ, công chức, viên chức được trang bị máy tính, sử dụng thư điện tử công vụ và phần mềm quản lý văn bản điện tử; tỷ lệ ký số văn bản đạt cao.

+ Hệ thống một cửa điện tử và dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoạt động ổn định, kết nối với Cổng Dịch vụ công của tỉnh, bảo đảm tiếp nhận và trả kết quả đúng quy định.

+ Hồ sơ trực tuyến từng bước tăng lên; người dân, tổ chức đã quen dần với việc nộp hồ sơ và tra cứu kết quả trực tuyến. Cán bộ được phân công hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Bộ phận Một cửa; công tác tuyên truyền được đẩy mạnh.

- Tồn tại, hạn chế:

+ Một số phần mềm chuyên ngành chưa được tích hợp, liên thông hoàn toàn với hệ thống một cửa điện tử.

+ Hạ tầng mạng tại một số thời điểm còn chậm; dung lượng đường truyền hạn chế khi xử lý nhiều hồ sơ cùng lúc.

+ Một bộ phận người dân, đặc biệt là người cao tuổi chưa quen thao tác trực tuyến.

+ Cán bộ phụ trách CNTT đa phần kiêm nhiệm nên chưa có nhiều thời gian theo dõi, cập nhật kỹ thuật.

- Nguyên nhân:

+ Khách quan: Hệ thống phần mềm dùng chung cấp trên thường xuyên nâng cấp, thay đổi giao diện; việc kết nối, đồng bộ dữ liệu giữa các hệ thống còn phức tạp.

+ Chủ quan: Nhận thức và kỹ năng số của một bộ phận công chức và người dân còn hạn chế; kinh phí đầu tư hạ tầng CNTT chưa đáp ứng yêu cầu; công tác tuyên truyền chưa sâu rộng, chưa tạo được thói quen sử dụng dịch vụ công trực tuyến thường xuyên.

- Giải pháp khắc phục:

+ Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng, thiết bị CNTT, đường truyền mạng bảo đảm hoạt động ổn định.

+ Tăng cường tập huấn kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân. Đẩy mạnh truyền thông, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng nhiều hình thức (tại Bộ phận Một cửa, qua Zalo, mạng xã hội...).

+ Rà soát, đề xuất tích hợp, liên thông các phần mềm chuyên ngành; bảo đảm chia sẻ dữ liệu đồng bộ, chính xác. Xây dựng cơ chế khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến (giảm thời gian, chi phí, ưu tiên xử lý...).

- Đề xuất, kiến nghị:

+ Đề nghị cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí nâng cấp hạ tầng, thiết bị CNTT và đường truyền.

+ Sớm hoàn thiện, ổn định hệ thống phần mềm dùng chung của tỉnh để các đơn vị khai thác hiệu quả.

+ Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật trực tuyến và trực tiếp cho các đơn vị trong quá trình triển khai.

+ Có chính sách đào tạo, bồi dưỡng cán bộ chuyên trách CNTT và bố trí nhân lực phù hợp tại cơ sở.

2.2. Trung tâm phục vụ hành chính công:

+ Trung tâm Phục vụ hành chính công xã được thừa hưởng Trụ sở công an cũ của thị trấn An Bài đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng cơ bản đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tiếp đón công dân đến giao dịch tại trung tâm Phục vụ hành chính công.

+ Tổ chức và hoạt động: Trung tâm hoạt động theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, với sự tham gia của đại diện các cơ quan chuyên môn liên quan. Các thủ tục hành chính được niêm yết công khai, thực hiện đúng quy trình tiếp nhận – xử lý – trả kết quả.

- Khó khăn, vướng mắc:

+ Do sắp xếp đơn vị hành chính, số lượng người dân đến trực tiếp Trung tâm gia tăng, dẫn đến tình trạng quá tải cục bộ vào một số thời điểm (nhất là đầu và cuối tuần).

+ Một số người dân chưa quen với việc thực hiện thủ tục qua mạng, dẫn đến phải đến trực tiếp, gây áp lực cho bộ phận tiếp nhận.

+ Hạ tầng công nghệ thông tin còn hạn chế: hệ thống phần mềm đôi lúc chạy chậm, bị lỗi, ảnh hưởng đến thời gian xử lý hồ sơ.

- Tình hình công bố thủ tục hành chính, địa phương hoá thủ tục hành chính: Đến nay Trung tâm Phục vụ hành chính công xã đã công khai niêm yết 417 danh mục TTHC cấp xã.

- **Tình hình tiếp nhận và kết quả giải quyết thủ tục hành chính (Từ ngày 01/7/2025 đến nay):**

+ Tổng số tiếp nhận 9772 hồ sơ; tồn kỳ trước chuyển qua 0 hồ sơ; Hồ sơ trực tuyến 9506 hồ sơ; Trực tiếp, dịch vụ bưu chính là 266 hồ sơ; hồ sơ giấy trả đúng hạn.

- **Nguồn nhân lực và trang thiết bị:**

+ Nhân sự gồm 05 biên chế trong đó giám đốc là Phó chủ tịch UBND xã kiêm nhiệm, 01 phó giám đốc và 4 chuyên viên làm việc tại trung tâm trình độ đại học 5/5 biên chế.

+ Đa số công chức có trình độ tin học cơ bản sử dụng thành thạo các phần mềm văn phòng và hệ thống phần mềm một cửa điện tử, sử dụng thành thạo ứng dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, chữ ký số, xử lý dữ liệu online.

+ Công tác tập huấn: Đã tổ chức các lớp tập huấn định kỳ về kỹ năng sử dụng phần mềm một cửa điện tử, quy trình tiếp nhận và trả kết quả TTHC, hướng dẫn người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến.

- Những thủ tục nào phát sinh nhiều khó khăn, vướng mắc nhất khi thực hiện phân cấp, phân quyền và phân định thẩm quyền: Hiện nay, thủ tục hành chính liên quan đến đất đai còn vướng mắc ví dụ như thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phải chuyển qua Văn phòng đăng ký đất đai để đo đạc cấp sổ. Đến nay chưa có trường hợp người dân phải đi lại nhiều lần giữa cấp xã và tỉnh để hoàn thiện thủ tục hành chính.

3. Đánh giá:

3.1. Ưu điểm:

- Việc tổ chức mô hình chính quyền địa phương 2 cấp nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, đồng bộ, thống nhất của các cấp uỷ Đảng và chính quyền từ Trung ương đến địa phương; sự đồng tình, ủng hộ cao của Nhân dân. Từ đó, bước đầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp ổn định; việc sắp xếp bộ máy, bố trí cán bộ phù hợp với trình độ chuyên môn, vị trí việc làm, việc thành lập các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc được triển khai thực hiện kịp thời; nhận được sự đồng tình của đội ngũ cán bộ, công chức; cơ sở vật chất, hạ tầng hầu hết được kế thừa từ các đơn vị cũ nên đáp ứng ngay việc vận hành bộ máy kể từ ngày 01/7/2025;

+ Bộ máy UBND xã được kiện toàn, cán bộ công chức cơ bản ổn định, có tinh thần trách nhiệm cao, nỗ lực thích nghi với mô hình mới.

+ Một số lĩnh vực như giải quyết thủ tục hành chính, hộ tịch, địa chính, văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến... được duy trì nền nếp, giải quyết cấp bách các nhu cầu của người dân.

+ Chủ động thiết lập mối quan hệ phối hợp trực tiếp với các sở, ngành cấp tỉnh để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.

- Tình hình kinh tế - xã hội; quốc phòng – an ninh được giữ vững và phát triển ổn định; không phát sinh đơn thư liên quan đến sắp xếp, tinh gọn bộ máy, bổ nhiệm cán bộ; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và công tác kiểm kê, rà soát, xử lý công trình, nhà đất là tài sản công khi sắp xếp bộ máy, đơn vị hành chính được triển khai quyết liệt.

- Công tác giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường điện tử; đảm bảo tính công khai, minh bạch; chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, cung cấp dịch vụ công ngày càng được cải thiện

3.2. Hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân

*** Tồn tại, hạn chế**

+ Giai đoạn đầu thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp còn lúng túng; khối lượng công việc lớn và phức tạp hơn, nhiều nhiệm vụ được chuyển giao từ cấp huyện về cấp xã trong khi một số quy định pháp luật chưa thống nhất, còn chồng chéo; cán bộ, công chức chưa kịp thích nghi với vị trí, nhiệm vụ mới; tâm lý cán bộ có thời điểm còn dao động, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện một số nhiệm vụ.

+ Đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở thôn phần lớn chưa qua đào tạo, kỹ năng công nghệ thông tin còn hạn chế, gây khó khăn trong công tác chỉ đạo, điều hành chung.

+ Một bộ phận người dân và doanh nghiệp chưa thực sự quan tâm, nắm bắt đầy đủ thông tin về thay đổi địa giới hành chính, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan sau sáp nhập.

+ Khối lượng công việc tăng, nhiều vị trí kiêm nhiệm, trong khi biên chế không tăng, gây áp lực lớn cho đội ngũ, cán bộ, công chức.

+ Một số nhiệm vụ phân cấp chưa có quy trình, hướng dẫn cụ thể, dẫn đến lúng túng khi triển khai.

+ Còn thiếu, công chức có trình độ ứng dụng CNTT.

+ Chưa có hướng dẫn cụ thể về việc tổ chức hợp nhất, sáp nhập các Hội do Đảng Nhà nước giao nhiệm vụ tại địa phương, gây khó khăn trong quá trình hoạt động của các hội và nhân sự của các hội.

+ Chưa được giao chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP.

- Nguyên nhân:

+ Việc chuyển đổi mô hình diễn ra trong thời gian ngắn, trong khi hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện chưa đồng bộ, thiếu thống nhất.

+ Cơ chế phối hợp giữa cấp xã và các sở ngành cấp tỉnh chưa rõ ràng; thiếu đầu mối trực tiếp phụ trách địa bàn.

+ Kinh phí, nguồn lực phục vụ cho tổ chức bộ máy, chuyển đổi số, đào tạo cán bộ còn hạn chế.

III. BÀI HỌC KINH NGHIỆM, CÁCH LÀM HAY CẦN NHÂN RỘNG

Việc chuyển đổi mô hình tổ chức cần đi kèm với hướng dẫn cụ thể, rõ ràng và phù hợp với điều kiện thực tiễn ở cơ sở.

Cần có sự chủ động từ chính quyền cấp xã trong tổ chức thực hiện, đồng thời tăng cường phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn.

Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã phải không ngừng cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực để đáp ứng yêu cầu trong mô hình chính quyền hai cấp.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; cán bộ, công chức nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, quyết liệt hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ; Công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ phải thật sự nhạy bén, kiên quyết, đổi mới sáng tạo, bám sát thực tiễn của địa phương.

Tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các thành phần kinh tế đầu tư và mở rộng sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, nhất là lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp; Tăng cường tuyên truyền, vận động, hỗ trợ nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao phù hợp với điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội trên địa bàn toàn xã.

Tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về trật tự xây dựng, đất đai, môi trường; đồng thời rà soát lại quy hoạch để đề nghị điều chỉnh, bổ sung phù hợp theo hướng tạo điều kiện thuận lợi tối đa để nhân dân ổn định cuộc sống và phát triển kinh tế; Phối hợp thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư các dự án triển khai trên địa bàn.

Tăng cường công tác kiểm tra kịp thời phát hiện và xử lý dứt điểm các tồn tại, hạn chế, không để kéo dài, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ. Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các phòng chuyên môn, ban ngành, đoàn thể; phát huy sức mạnh tập thể, đoàn kết, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ lẫn nhau để thực hiện tốt nhiệm vụ.

Đổi mới phương pháp làm việc, ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, phục vụ nhân dân. Chủ động nắm chắc tình hình địa phương, linh hoạt điều chỉnh biện pháp chỉ đạo, điều hành phù hợp với thực tiễn; tăng cường trao đổi, lắng nghe ý kiến nhân dân, phát huy dân chủ cơ sở.

IV. GIẢI PHÁP, PHƯƠNG HƯỚNG GIAI ĐOẠN 2026-2030

- Ủy ban nhân dân xã đã chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn tập trung nghiên cứu văn bản lĩnh vực được phân cấp, phân quyền, kịp thời tham mưu văn bản và thực hiện ý kiến chỉ đạo của cấp trên.

- Chỉ đạo cán bộ chuyên môn tham gia các nhóm zalo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ của các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, thường xuyên liên lạc với cán bộ, công chức cấp trên để kịp thời nắm bắt thông tin và giải quyết công việc đạt hiệu quả.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính. Tất cả quá trình giải quyết thủ tục hành chính đa số đều được thực hiện trên môi trường điện tử. Người dân, tổ chức và các cơ quan quản lý nhà nước kiểm soát được quá trình giải quyết thủ tục hành chính của từng cơ quan, đơn vị.

- Rà soát, phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan chuyên môn đảm bảo tính thống nhất, hạn chế việc chồng chéo trùng lặp, đùn đẩy trách nhiệm giữa các cơ quan chuyên môn, đơn vị.

- Tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân, kịp thời nắm bắt và giải quyết các khó khăn vướng mắc cho nhân dân.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm hỗ trợ hộ nghèo hộ cận nghèo, gia đình chính sách và người có hoàn cảnh khó khăn.

- Đẩy mạnh công tác giáo dục, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân, chủ động phòng chống dịch bệnh tại cơ sở.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, tập trung đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, đào tạo kỹ năng số cho cán bộ, công chức; triển khai dịch vụ công trực tuyến, tăng tính minh bạch, giảm thời gian, chi phí cho người dân.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng, có năng lực chuyên môn, kỹ năng hành chính và tinh thần phục vụ Nhân dân. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước, kỹ năng hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng giao tiếp, giải quyết công việc và chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức xã, nhằm phát huy năng lực, sở trường, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức phát triển. Thực hiện nghiêm công tác đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức gắn với kết quả, hiệu quả công việc, tinh thần trách nhiệm và mức độ hài lòng của người dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Từng bước xây dựng chính quyền điện tử, tiến tới chính quyền số, xã hội số. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, góp phần nâng cao chỉ số cải cách hành chính và chuyển đổi số của xã.

- Tập trung phát triển kinh tế - xã hội bền vững, gắn với nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; xây dựng nông thôn mới nâng cao, đô thị văn minh; giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện. Định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả trong sắp xếp tổ chức bộ máy và hoạt động chính quyền cơ sở.

V. KIẾN NGHỊ

+ Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành quy định rõ ràng về phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền giữa các cấp chính quyền trong từng lĩnh vực quản lý nhà nước, đảm bảo dễ hiểu, dễ thực hiện ở cấp xã.

+ Xây dựng khung vị trí việc làm, biên chế và chế độ chính sách phù hợp với mô hình chính quyền 02 cấp, trong đó cần có hướng dẫn riêng cho cấp xã trong giai đoạn chuyển tiếp.

+ Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu, thực tiễn cho cán bộ xã về kỹ năng chuyên môn, pháp lý, chuyển đổi số, tiếp công dân... phù hợp với yêu cầu trong mô hình mới.

+ Bổ sung trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cấp phần mềm dùng chung, đường truyền ổn định nhằm đảm bảo cho xã vận hành hiệu quả mô hình “chính quyền số”.

+ Căn cứ vào nhu cầu thực tế về công tác quản lý, điều hành, tình hình vận hành tại UBND xã nhằm đảm bảo ổn định tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở, Ủy ban nhân dân xã kính đề nghị sở Nội vụ xem xét, bố trí biên chế công chức còn thiếu tại xã.

+ Giao chỉ tiêu hợp đồng lao động hỗ trợ phục vụ cho khối Chính quyền theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP;

Trên đây là báo cáo Tổ chức Sơ kết 01 năm thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và hoạt động của chính quyền địa phương 02 cấp.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Chu

[illegible]

